

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

KẾT QUẢ SV K2022 THI ANH VĂN ĐẦU VÀO NGÀY 14/10/2022

Lưu ý: - SV không tham gia thi sẽ phải học Anh văn cơ bản.
- SV học Anh văn cơ bản học kỳ này, sẽ phải đăng ký học Anh văn 1 vào các học kỳ sau.

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
DANH SÁCH BỔ SUNG (GHI THÊM TRÊN DANH SÁCH THI)								
CCQ2203E	Cơ khí E	17g00	A201	1044	Hồ Văn Bình	24/12/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2203B	Cơ khí B	17g00	A201	1045	Nguyễn Ngọc Đăng Dương	19/09/2003	2.6	AV cơ bản
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1423	Nông Thị Hạnh	06/03/2003	3.4	AV cơ bản
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1424	Ma Thị Thanh Hiếu	05/05/2003	5	AV1
CCQ2213C	May C	17g00	A302	1425	Trần Thị Phương Ánh	01/11/2004	5.6	AV1
CCQ2218D	Nhiệt lạnh D	17g00	A302	1426	Trần Xuân Vũ	18/04/2004	3.4	AV cơ bản
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1515	Hồ Thị Thu Trang	06/03/2004	6.4	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1822	Châu Nữ Yên Ly	30/08/2004	2.2	AV cơ bản
CCQ2219C	Tài chính C	17g00	A402	1823	Phạm Duy Tân	12/01/2004	2.2	AV cơ bản
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1824	Mai Thị Bích Hằng	24/08/2003	7.6	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2121	Từ Thị Duy Tâm	25/10/2004	4.2	AV1
DANH SÁCH THI								
CCQ2203A	Cơ khí A	17g00	A201	1001	Dương Tấn Đạt	05/10/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2203A	Cơ khí A	17g00	A201	1002	Phạm Lê Khương	30/05/2003	V	AV cơ bản
CCQ2203A	Cơ khí A	17g00	A201	1003	Trần Hoàng Phúc	24/09/2003	V	AV cơ bản
CCQ2203B	Cơ khí B	17g00	A201	1004	Trần Minh Bảo	09/05/2004	2.6	AV cơ bản
CCQ2203B	Cơ khí B	17g00	A201	1005	Lê Minh Tâm	10/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2203B	Cơ khí B	17g00	A201	1006	Nguyễn Ngọc Thành	01/10/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2203C	Cơ khí C	17g00	A201	1007	Lê Trần Khánh An	16/12/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2203C	Cơ khí C	17g00	A201	1008	Đoàn Thanh Dinh	01/07/2004	6.2	AV1
CCQ2203C	Cơ khí C	17g00	A201	1009	Huỳnh Gia Lâm	07/12/2004	4	AV1
CCQ2203C	Cơ khí C	17g00	A201	1010	Nguyễn Hoàng Thái	20/11/2004	3.8	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2203D	Cơ khí D	17g00	A201	1011	Trần Văn	Bằng	19/12/2003	V	AV cơ bản
CCQ2203D	Cơ khí D	17g00	A201	1012	Nguyễn	Hung	23/03/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2203D	Cơ khí D	17g00	A201	1013	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	22/04/2004	8	AV1
CCQ2203D	Cơ khí D	17g00	A201	1014	Nguyễn Nhựt	Thành	26/04/2004	4.8	AV1
CCQ2203E	Cơ khí E	17g00	A201	1015	Đỗ Quốc	Dũng	08/01/2004	7	AV1
CCQ2203E	Cơ khí E	17g00	A201	1016	Nguyễn Nhật	Huy	20/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2203E	Cơ khí E	17g00	A201	1017	Lê Chấn	Phong	10/05/2004	V	AV cơ bản
CCQ2203F	Cơ khí F	17g00	A201	1018	Nguyễn Châu Thành	Danh	01/07/2004	4	AV1
CCQ2203F	Cơ khí F	17g00	A201	1019	Mai Thanh	Phong	12/10/2004	5	AV1
CCQ2204B	Chế tạo máy B	17g00	A201	1020	Lê Thế	Công	09/04/2001	5	AV1
CCQ2204B	Chế tạo máy B	17g00	A201	1021	Trần Chí	Nguyên	04/09/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2204B	Chế tạo máy B	17g00	A201	1022	Phạm Đức	Tiên	30/01/2004	7	AV1
CCQ2204B	Chế tạo máy B	17g00	A201	1023	Nguyễn Đức	Tri	06/12/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2205A	Điện A	17g00	A201	1024	Nguyễn Hoàng	Quốc	08/03/2004	2.4	AV cơ bản
CCQ2205B	Điện B	17g00	A201	1025	Bùi Quốc	Duy	06/01/2004	6	AV1
CCQ2205B	Điện B	17g00	A201	1026	Nguyễn Anh	Tuấn	03/04/2003	V	AV cơ bản
CCQ2205B	Điện B	17g00	A201	1027	Nguyễn Trí Tuấn	Vũ	14/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2205B	Điện B	17g00	A201	1028	Nguyễn Thanh	Vương	24/08/2004	V	AV cơ bản
CCQ2205C	Điện C	17g00	A201	1029	Dương Văn	Dũng	15/12/2001	4.8	AV1
CCQ2205C	Điện C	17g00	A201	1030	Võ Văn	Hùng	23/01/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2205C	Điện C	17g00	A201	1031	Nguyễn Minh	Phúc	14/07/2004	4.8	AV1
CCQ2205C	Điện C	17g00	A201	1032	Huỳnh Văn	Thuận	26/05/2003	V	AV cơ bản
CCQ2205D	Điện D	17g00	A201	1033	Nguyễn Văn	Bảo	24/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2205D	Điện D	17g00	A201	1034	Hà Trần Ngọc	Giăng	19/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2205D	Điện D	17g00	A201	1035	Nguyễn Huy	Hoàng	23/02/2001	3.2	AV cơ bản
CCQ2206A	Điện tử A	17g00	A201	1036	Nguyễn Tùng	Dương	06/07/2004	V	AV cơ bản
CCQ2206A	Điện tử A	17g00	A201	1037	Lê Văn	Dương	05/04/2004	2	AV cơ bản
CCQ2206A	Điện tử A	17g00	A201	1038	Trần Minh	Hiếu	29/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2206A	Điện tử A	17g00	A201	1039	Nguyễn Công	Tây	21/05/2003	V	AV cơ bản
CCQ2206A	Điện tử A	17g00	A201	1040	Trần Thị Ngọc	Trâm	28/02/2004	5	AV1
CCQ2206B	Điện tử B	17g00	A201	1041	Mã Thanh	Thịnh	19/12/2004	3.4	AV cơ bản
CCQ2206B	Điện tử B	17g00	A201	1042	Nguyễn Đỗ Lam	Trường	02/11/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2207B	Da giày B	17g00	A201	1043	Trần Thị	Dung	22/04/2004	3.2	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học	
CCQ2210LA	Kế toán CLC	17g00	A205	1101	Trần Thị Bích	Tuyền	08/07/2003	V	AV cơ bản
CCQ2211LA	Tin CLC	17g00	A205	1102	Phan Thanh	Bình	05/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211LA	Tin CLC	17g00	A205	1103	Nguyễn Bình Phương	Duy	19/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211LA	Tin CLC	17g00	A205	1104	Trần Thanh	Hải	02/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211LA	Tin CLC	17g00	A205	1105	Nguyễn Thảo	Ly	26/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211LA	Tin CLC	17g00	A205	1106	Nguyễn Kim	Tuyền	06/08/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212LA	Quản trị TH CLC	17g00	A205	1107	Biện Trần Khánh	Linh	09/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212LA	Quản trị TH CLC	17g00	A205	1108	Nguyễn Ngô Phương	Linh	03/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212LA	Quản trị TH CLC	17g00	A205	1109	Đặng Thị Minh	Nguyệt	28/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212LA	Quản trị TH CLC	17g00	A205	1110	Trịnh Văn	Thành	25/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1111	Hoàng Quốc	Đạt	01/02/2003	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1112	Dương Minh	Khén	08/01/2002	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1113	Nguyễn Anh	Khoa	21/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1114	Nguyễn Lê Đăng	Khoa	18/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1115	Nguyễn Trung	Nam	27/05/2002	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1116	Dương Anh	Sĩ	14/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1117	Đặng Quý	Sơn	06/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LA	Ô tô CLC A	17g00	A205	1118	Bùi Hữu	Vinh	17/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1119	Nguyễn Thanh	Chương	31/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1120	Nguyễn Khánh	Duy	06/05/2003	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1121	Hà Đức	Hào	11/01/2002	5.4	AV1
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1122	Nguyễn Công	Huy	12/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1123	Vũ Quang	Huy	26/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1124	Cao Trung	Kiên	20/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1125	Nguyễn Hồ Phúc	Lợi	02/07/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217LB	Ô tô CLC B	17g00	A205	1126	Võ Trường	Vũ	19/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2219LA	Tài chính CLC	17g00	A205	1127	Trương Nguyễn Hương	Giang	21/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2220LA	Quản trị XNK CLC	17g00	A205	1128	Võ Song	Như	26/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224B	Tiếng Anh B	17g00	A206	1201	Ngô Xuân	Dũng	05/05/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224B	Tiếng Anh B	17g00	A206	1202	Tô Minh	Huy	29/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224B	Tiếng Anh B	17g00	A206	1203	Lâm Đoàn Quốc	Trí	07/05/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224C	Tiếng Anh C	17g00	A206	1204	Huỳnh Thị Kiều	Thịnh	12/04/2004	3.4	AV cơ bản
CCQ2224C	Tiếng Anh C	17g00	A206	1205	Nguyễn Ngọc	Tuyền	17/11/2004	V	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1206	Trần Thị Hương	08/03/2002	7.8	AV1
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1207	Lê Thị Thu Thảo	19/08/2004	8.8	AV1
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1208	Đỗ Thị Thủy	10/11/2001	8.2	AV1
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1209	Nguyễn Đức Trung	20/05/2003	3.6	AV cơ bản
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1210	Bùi Anh Tuấn	06/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224D	Tiếng Anh D	17g00	A206	1211	Nguyễn Thị Tường Vy	13/04/2004	4.4	AV1
CCQ2224E	Tiếng Anh E	17g00	A206	1212	Lê Thị Thu Sương	10/06/2004	6.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1213	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	07/11/2003	7.8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1214	Nguyễn Kim Bảo	22/11/2004	7.4	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1215	Dương Thị Bảo Chân	26/12/2004	5.6	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1216	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	05/01/2004	7.6	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1217	Lê Thị Mỹ Đào	18/10/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1218	Lã Thị Thu Hà	19/01/2004	7.4	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1219	Thân Ngọc Hân	08/01/2004	9.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1220	Hà Thanh Huyền	10/08/2004	8.8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1221	Lê Đỗ Quốc Hùng	04/04/2004	9	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1222	Huỳnh Quốc Khải	02/08/2004	8.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1223	Ngô Thị Cẩm Ly	20/12/2003	6.4	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1224	Ngô Đỗ Duy Nguyên	16/10/2003	V	AV cơ bản
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1225	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	01/07/2004	5.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1226	Lê Hoàng Như	20/12/2004	8.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1227	Nguyễn Thị Mỹ Nương	11/03/2004	8.6	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1228	Phạm Kim Phương	19/09/2004	7.8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1229	Nguyễn Khắc Phước	08/09/2000	V	AV cơ bản
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1230	Trần Lệ Quỳnh	10/12/2004	6.8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1231	Nguyễn Trần Ngọc Quỳnh	27/06/2004	V	AV cơ bản
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1232	Nguyễn Thị Lệ Sương	26/01/2004	8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1233	Tông Minh Tân	28/04/2004	6	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1234	Phạm Lê Phương Thảo	13/08/2004	8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1235	Cao Thị Thanh Thảo	16/07/2004	7.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1236	Hồ Thị Xuân Thùy	02/10/2004	8.8	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1237	Trần Ngọc Bích Trâm	05/03/2003	V	AV cơ bản
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1238	Thái Kim Phương Uyên	27/10/2004	9	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1239	Phạm Thị Thùy Vân	28/10/2004	6.2	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1240	Nguyễn Thị Ngọc Vy	04/04/2004	6	AV1
CCQ2224F	Tiếng Anh F	17g00	A206	1241	Hoàng Thị Yên	17/10/2004	5.4	AV1
CCQ2211H	Tin H	17g00	A301	1301	Nguyễn Lục Song Nguyên	26/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1302	Lê Hoàng Anh	03/11/2001	2.8	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1303	Phạm Thái Bảo	08/03/2004	6.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1304	Nguyễn Xuân Bắc	10/12/2003	3.4	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1305	Đình Quốc Cường	28/08/2004	3	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1306	Phạm Thị Mỹ Dung	27/09/2002	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1307	Cao Tân Duy	26/11/2004	6.2	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1308	Hà Mỹ Duyên	18/01/2004	6.2	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1309	Trịnh Văn Dũng	22/08/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1310	Ngô Tân Đạt	26/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1311	Phạm Văn Đạt	18/12/2003	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1312	Huỳnh Phúc Hậu	13/10/2004	6.4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1313	Nguyễn Thị Xuân Hiền	15/08/2004	5.4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1314	Lê Văn Hiếu	15/04/2004	2.6	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1315	Trần Trần Hiệp	06/07/2004	4.8	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1316	Nguyễn Ngọc Thiên Hoàng	19/01/2004	6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1317	Đông Minh Huy	14/12/2004	6.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1318	Lê Thanh Huy	12/06/2004	4.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1319	Phạm Hải Khang	15/04/2004	8.4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1320	Nguyễn Gia Khiêm	19/06/2004	6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1321	Trương Hoàng Luân	25/01/2004	4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1322	Phạm Công Luân	22/07/2004	5.8	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1323	Võ Khánh Huyền Lương	12/05/2004	4.8	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1324	Nguyễn Tấn Nghĩa	22/06/2004	5	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1325	Dương Thị Ái Nhi	20/08/2004	6.8	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1326	Đặng Thanh Nhựt	18/10/2004	5	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1327	Dương Minh Phúc	03/08/2003	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1328	Tạ Vĩnh Phước	24/01/2004	4.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1329	Vũ Hồng Quân	01/01/2004	5.8	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1330	Trần Lâm Sơn	15/03/2003	7	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1331	Nguyễn Chí	Tâm	23/09/1999	V	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1332	Nguyễn Đỗ Ngân	Thanh	11/11/2004	2.4	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1333	Nguyễn Văn	Thành	21/07/2004	6.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1334	Nguyễn Thị Thu	Thảo	28/06/2004	5.2	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1335	Võ Đức	Thuận	27/05/2004	5.4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1336	Lê Thị Mỹ	Tiên	18/06/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1337	Nguyễn Thủy	Tiên	09/01/2004	5.2	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1338	Nguyễn Hữu	Tiến	17/09/2004	7.4	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1339	Nguyễn Minh	Trí	28/08/2004	5.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1340	Nguyễn Quốc	Trường	20/07/2004	7.6	AV1
CCQ2211M	Tin M	17g00	A301	1341	Phan Thịnh	Vượng	30/11/2003	3.4	AV cơ bản
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1401	Huỳnh Kiều	Duyên	05/10/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1402	Đinh Thị Thuỳ	Linh	15/09/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1403	Nguyễn Hoàng Ánh	Phương	14/07/2004	5.4	AV1
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1404	Nguyễn Thị Bích	Phường	19/02/2004	4.6	AV1
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1405	Đặng Thị Kim	Thư	10/09/2004	6.4	AV1
CCQ2213D	May D	17g00	A302	1406	Mai Như	Ý	30/01/2004	4.2	AV1
CCQ2214B	Cơ điện tử B	17g00	A302	1407	Phan Đức	Đạt	10/04/2005	V	AV cơ bản
CCQ2214B	Cơ điện tử B	17g00	A302	1408	Hà Trường	Giang	20/07/2004	5.8	AV1
CCQ2214B	Cơ điện tử B	17g00	A302	1409	Nguyễn Văn	Vỹ	26/04/2004	4.8	AV1
CCQ2215A	Tự động hóa A	17g00	A302	1410	Nguyễn Minh	Lý	28/12/2003	5.8	AV1
CCQ2215A	Tự động hóa A	17g00	A302	1411	Đoàn Gia Thiên	Phúc	20/08/2004	5.2	AV1
CCQ2215A	Tự động hóa A	17g00	A302	1412	Tô Tuấn	Việt	14/10/2004	6.8	AV1
CCQ2215B	Tự động hóa B	17g00	A302	1413	Trần Hoàng	Hung	10/09/2003	V	AV cơ bản
CCQ2215B	Tự động hóa B	17g00	A302	1414	Phan Văn	Kiệt	23/05/2004	4.2	AV1
CCQ2215B	Tự động hóa B	17g00	A302	1415	Võ Thành	Long	21/11/2004	4.8	AV1
CCQ2217L	Ô tô L	17g00	A302	1416	Phạm Hoàn	Vũ	18/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217R	Ô tô R	17g00	A302	1417	Đỗ Công	Danh	30/12/1998	V	AV cơ bản
CCQ2217R	Ô tô R	17g00	A302	1418	Hồ Tấn	Đạt	22/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2217R	Ô tô R	17g00	A302	1419	Huỳnh Trung	Hiếu	15/08/2004	V	AV cơ bản
CCQ2218D	Nhiệt lạnh D	17g00	A302	1420	Phan Nguyễn Thành	Nhân	16/11/2003	V	AV cơ bản
CCQ2218D	Nhiệt lạnh D	17g00	A302	1421	Nguyễn Hữu	Tài	29/01/2002	V	AV cơ bản
CCQ2218D	Nhiệt lạnh D	17g00	A302	1422	Bùi Lê Hương	Thiện	31/01/2004	5.4	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học	
CCQ2222A	Mạng máy tính	17g00	A304	1501	Nguyễn Trần Tiên	Dũng	03/10/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2222A	Mạng máy tính	17g00	A304	1502	La Dương Ngọc	Ngân	12/09/2002	5.4	AV1
CCQ2222A	Mạng máy tính	17g00	A304	1503	Võ Ngọc Như	Ý	19/09/2004	4.2	AV1
CCQ2226A	QT khách sạn A	17g00	A304	1504	Nguyễn Văn	Lợi	11/07/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2226A	QT khách sạn A	17g00	A304	1505	Trịnh Tuấn	Mạnh	02/04/1996	V	AV cơ bản
CCQ2226A	QT khách sạn A	17g00	A304	1506	Phạm Trường	Thành	03/03/2004	V	AV cơ bản
CCQ2226A	QT khách sạn A	17g00	A304	1507	Nguyễn Hoài Mộng	Thắm	22/05/2003	V	AV cơ bản
CCQ2226B	QT khách sạn B	17g00	A304	1508	Nguyễn Thị Phương	Mai	16/09/2004	5.6	AV1
CCQ2226C	QT khách sạn C	17g00	A304	1509	Từ Thị Mỹ	Quyên	29/10/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1510	Đặng Hoàng Phương	Anh	12/02/2004	6.4	AV1
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1511	Hồ Thị Gia	Hân	08/02/2004	5.6	AV1
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1512	Đỗ Nguyễn Xuân	Nghi	20/12/2004	5.2	AV1
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1513	Đoàn Ngọc	Phát	10/10/2001	5.6	AV1
CCQ2226E	QT khách sạn E	17g00	A304	1514	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	16/06/2003	2.4	AV cơ bản
CCQ2211F	Tin F	17g00	A305	1601	Lương Hoàng	Huy	22/08/2004	4.8	AV1
CCQ2211F	Tin F	17g00	A305	1602	Lê Chí	Tài	01/07/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1603	Nguyễn Đình	Công	30/04/2001	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1604	Mai Chí	Đạt	09/04/2002	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1605	Nguyễn Ngọc	Đạt	24/12/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1606	Nguyễn Phát	Đạt	08/03/2004	6.8	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1607	Lê Việt	Hằng	03/02/2004	7	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1608	Đỗ Trung	Hiếu	20/04/2003	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1609	Võ Bá	Hoài	05/08/2004	9.6	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1610	Nguyễn Minh	Huy	22/06/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1611	Hoàng Phước	Huy	31/03/2003	2.4	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1612	Vũ Quang	Huy	19/05/2002	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1613	Lê Trần Trung	Huy	29/04/2001	3.4	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1614	Đỗ Việt	Hùng	08/01/1997	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1615	Trần Đức	Khánh	10/04/2004	7.8	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1616	Nguyễn Võ Anh	Kiệt	02/09/2004	5.2	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1617	Nguyễn Trọng	Kiệt	20/10/2004	4.4	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1618	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	02/06/2002	7.4	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1619	Hà Phước	Lộc	19/09/2003	3.4	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1620	Phạm Bá Mạnh	01/06/2003	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1621	Phan Vũ Bảo Minh	16/03/2004	4.6	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1622	Lục Thị Hạnh	05/09/2004	7	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1623	Nguyễn Thị Yên	12/09/2004	6.4	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1624	Dương Đào Huỳnh Như	02/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1625	Dương Tấn Phát	08/08/2004	4.6	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1626	Lại Tấn Phát	24/08/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1627	Đỗ Dương Phi	11/05/2004	4.4	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1628	Nguyễn Hữu Phương	01/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1629	Đình Văn Sơn	14/10/2002	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1630	Kiều Văn Sỹ	20/06/2004	6.2	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1631	Nguyễn Tân Tiến	22/01/2004	4.4	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1632	Ngô Kiên Trung	12/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1633	Nguyễn Phi Trường	27/09/2004	8.8	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1634	Huỳnh Minh Tuấn	03/02/2002	7.2	AV1
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1635	Lê Minh Tuấn	04/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2211N	Tin N	17g00	A305	1636	Lý Nam Tùng	20/08/2002	V	AV cơ bản
CCQ2220A	Quản trị XNK A	17g00	A401	1701	Hoàng Thị Yên Thư	23/10/2004	7.4	AV1
CCQ2220A	Quản trị XNK A	17g00	A401	1702	Nguyễn Thanh Vy	29/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2220B	Quản trị XNK B	17g00	A401	1703	Cao Thị Thanh Tuyền	16/05/2004	6.8	AV1
CCQ2220B	Quản trị XNK B	17g00	A401	1704	Trần Nguyễn Thuỳ Vy	06/08/2004	5.4	AV1
CCQ2220C	Quản trị XNK C	17g00	A401	1705	Lê Thị Kiều My	25/02/2004	6.4	AV1
CCQ2220C	Quản trị XNK C	17g00	A401	1706	Nguyễn Thị Kiều Vy	23/03/2004	4.4	AV1
CCQ2220D	Quản trị XNK D	17g00	A401	1707	Tô Thị Thu Hương	22/12/2003	6.2	AV1
CCQ2220D	Quản trị XNK D	17g00	A401	1708	Trần Lý Cao Minh	09/10/2002	5.2	AV1
CCQ2220D	Quản trị XNK D	17g00	A401	1709	Nguyễn Thị Vy	16/02/2004	V	AV cơ bản
CCQ2220E	Quản trị XNK E	17g00	A401	1710	Nguyễn Kim Đồng	31/08/2004	7	AV1
CCQ2220E	Quản trị XNK E	17g00	A401	1711	Thái Gia Huy	18/05/2004	8.8	AV1
CCQ2220E	Quản trị XNK E	17g00	A401	1712	Đặng Thị Kim Ngân	25/10/2004	4.6	AV1
CCQ2220F	Quản trị XNK F	17g00	A401	1713	Lê Thị Thùy Linh	05/11/2004	7	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1714	Hồ Đăng Văn Anh	10/01/2004	6.8	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1715	Trần Hà Khánh Chi	17/02/2004	4.2	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1716	Dương Thị Hạnh	22/05/2004	3.2	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1717	Lê Gia Hân	07/09/2004	4.4	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1718	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	18/10/2004	5.4	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1719	Phan Như Hội	11/12/2004	6.8	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1720	Nguyễn Gia Huynh	01/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1721	Trần Minh Kha	04/02/2003	V	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1722	Trần Lê Thị Kim Liên	01/06/2003	V	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1723	Nguyễn Thị Yên Ly	22/04/1997	2.8	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1724	Phạm Như Quỳnh Mai	18/08/2000	6.2	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1725	Phan Thị Phương Ngân	15/12/2004	7.6	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1726	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	05/09/2002	3.4	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1727	Lê Thị Mỹ Nhân	20/11/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1728	Trần Thị Hồng Nhung	24/04/2004	5.4	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1729	Phan Thị Thúy Như	14/05/2004	5.4	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1730	Văn Lê Ý Phương	10/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1731	Vũ Thị Phương	18/02/2004	6.8	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1732	Nguyễn Văn Thần	19/04/2004	4.2	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1733	Võ Thị Yên Thu	06/01/2004	6.8	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1734	Đoàn Thị Mỹ Viên	14/06/2004	6.4	AV1
CCQ2220G	Quản trị XNK G	17g00	A401	1735	Nguyễn Ái Vy	14/06/2004	8.2	AV1
CCQ2219A	Tài chính A	17g00	A402	1801	Dương Thị Bích Hào	20/09/2004	5	AV1
CCQ2219A	Tài chính A	17g00	A402	1802	Lê Kiều Mon	15/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2219A	Tài chính A	17g00	A402	1803	Trần Thị Hồng Ngọc	25/01/2004	7.4	AV1
CCQ2219A	Tài chính A	17g00	A402	1804	Võ Văn Tài	25/01/2002	8.4	AV1
CCQ2219B	Tài chính B	17g00	A402	1805	Phạm Thị Minh Hậu	22/08/2004	7	AV1
CCQ2219B	Tài chính B	17g00	A402	1806	Đình Trần Trung Hoàng	21/07/2001	6.8	AV1
CCQ2219B	Tài chính B	17g00	A402	1807	Lê Thị Thùy Như	25/09/2004	6.8	AV1
CCQ2219B	Tài chính B	17g00	A402	1808	Hồ Thị Như Quỳnh	19/02/2004	4.8	AV1
CCQ2219B	Tài chính B	17g00	A402	1809	Nguyễn Hồng Thắm	12/12/2004	5.6	AV1
CCQ2219C	Tài chính C	17g00	A402	1810	Đào Thị Ngọc Ánh	01/03/2004	4.4	AV1
CCQ2219C	Tài chính C	17g00	A402	1811	Lê Thanh Duy	20/04/1996	2.6	AV cơ bản
CCQ2219C	Tài chính C	17g00	A402	1812	Lê Huỳnh Cẩm Tiên	11/06/2004	6.6	AV1
CCQ2219C	Tài chính C	17g00	A402	1813	Nguyễn Thanh Uyên	31/10/2004	6.2	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1814	Vi Thị Ánh Hồng	06/12/2004	3.8	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1815	Đỗ Thị Huyền	11/11/2004	7.2	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1816	Nguyễn Thị Thùy Linh	16/12/2004	6.8	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1817	Trần Lê Yên Nhi	28/10/2004	7.2	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1818	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	26/06/2003	V	AV cơ bản
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1819	Hồ Hoàng Quân	07/10/2003	6.2	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1820	Nguyễn Minh Thiên	01/10/2003	4.8	AV1
CCQ2219D	Tài chính D	17g00	A402	1821	Nguyễn Trịnh Phương Thúy	11/04/2003	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1901	Trịnh Bội Anh	19/12/2004	5.8	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1902	Phạm Nguyễn Hoàng Anh	06/10/2002	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1903	Trần Thị Trúc Anh	10/02/2004	6.8	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1904	Nguyễn Thị Thu Hà	28/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1905	Nguyễn Khánh Huyền	25/01/2004	5	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1906	Huỳnh Thị Hương	01/08/2004	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1907	Trần Thị Khánh Linh	10/01/2004	7.8	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1908	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22/10/2004	5.4	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1909	Lưu Gia Lợi	26/11/2004	3.4	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1910	Nguyễn Thị Ngân	20/12/2003	4.2	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1911	Đặng Ngọc Bảo Nghi	03/12/2002	3.6	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1912	Nguyễn Trần Như Nghĩa	25/10/2004	7.2	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1913	Lê Thị Xuân Nhi	22/11/2004	7	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1914	Nguyễn Hoàng Phương Quyên	20/10/2004	7	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1915	Nguyễn Thị Quyên	10/11/2004	5	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1916	Trần Vi Như Quỳnh	10/09/2004	7.6	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1917	Mông Thị Quý	02/05/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1918	Lê Anh Tài	18/07/2004	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1919	Võ Thị Mỹ Tâm	24/08/2004	4.2	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1920	Trần Phúc Thảo	14/07/2004	7	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1921	Trang Thu Thảo	02/06/2003	3.2	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1922	Vũ Quang Thạch	30/09/2003	4.8	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1923	Hoàng Văn Thiên	16/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1924	Nguyễn Thị Bích Thuyền	04/04/2004	7	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1925	Đặng Huỳnh Thị Diễm Thúy	31/01/2004	7.2	AV1
CCQ22120	Quản trị TH O	17g00	A404	1926	Lê Thị Minh Thư	22/11/2004	6.4	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học	
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1927	Nguyễn Thị Minh	Thư	29/04/2004	5.6	AV1
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1928	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	26/03/2004	5.2	AV1
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1929	Lê Thị Mỹ	Trang	22/11/2003	3	AV cơ bản
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1930	Nguyễn Minh	Tú	23/11/2004	4.2	AV1
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1931	Nguyễn Thị Mỹ	Vân	08/03/2004	6.4	AV1
CCQ2212O	Quản trị TH O	17g00	A404	1932	Nguyễn Thị Tùng	Vân	05/12/2004	5.2	AV1
CCQ2212E	Quản trị TH E	17g00	A405	2001	Trần Thị Kim	Chi	20/09/2003	2.2	AV cơ bản
CCQ2212E	Quản trị TH E	17g00	A405	2002	Đinh Thị	Thảo	25/07/2003	2.8	AV cơ bản
CCQ2212G	Quản trị TH G	17g00	A405	2003	Giang Hồng	Hà	16/11/2004	5	AV1
CCQ2212K	Quản trị TH K	17g00	A405	2004	Võ Nguyễn Trúc	Duyên	12/12/2004	6.8	AV1
CCQ2212L	Quản trị TH L	17g00	A405	2005	Ngô Huỳnh Ngọc	Linh	12/10/2004	5.2	AV1
CCQ2212L	Quản trị TH L	17g00	A405	2006	Phạm Văn Hoàng	Ngọc	23/08/2003	V	AV cơ bản
CCQ2212M	Quản trị TH M	17g00	A405	2007	Đỗ Duy	Khang	20/08/2004	4.2	AV1
CCQ2212M	Quản trị TH M	17g00	A405	2008	Trương Nguyên	Phương	19/06/2004	5.2	AV1
CCQ2212N	Quản trị TH N	17g00	A405	2009	Lê Thị Ái	Quỳnh	19/09/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2212N	Quản trị TH N	17g00	A405	2010	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	20/03/2004	8	AV1
CCQ2212N	Quản trị TH N	17g00	A405	2011	Nguyễn Thị Trúc	Vy	20/03/2004	7.8	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2012	Nguyễn Đình Quốc	An	09/01/2004	5.4	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2013	Trần Kỳ	Anh	25/04/2004	6.6	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2014	Đặng Thùy	Anh	21/06/2003	5.4	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2015	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	05/09/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2016	Lê Kim	Bích	03/10/2004	6.6	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2017	Lê Chí	Đại	23/04/1999	V	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2018	Vũ Tiên	Đạt	24/09/2003	6.2	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2019	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	12/08/2003	8	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2020	Nguyễn Ngọc	Hiếu	09/07/2003	5.2	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2021	Nguyễn Thị	Hoa	13/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2022	Hồ Hoàng	Huy	24/09/2003	3.2	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2023	Phạm Quốc	Khánh	10/10/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2024	Lê Văn Văn	Nam	12/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2025	Lê Thị Kiều	Ngân	20/02/2004	5.8	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2026	Nguyễn Thanh	Ngân	12/07/2004	6	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2027	Đào Trúc	Như	03/05/2004	7.4	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2028	Trần Minh	Nhật	07/11/2004	8.8	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2029	Phạm Ngọc Như	Quỳnh	29/07/2004	4.8	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2030	Võ Thị Thu	Quỳnh	08/04/2004	2.6	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2031	Phạm Ngọc	Tài	24/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2032	Văn Ngọc	Thiện	04/01/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2033	Nguyễn Hồng	Trang	05/05/2004	5.2	AV1
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2034	Lê Thị Thùy	Trang	14/12/2002	3.8	AV cơ bản
CCQ2212P	Quản trị TH P	17g00	A405	2035	Phạm Văn	Trường	27/04/2004	5.4	AV1
CCQ2227C	QT nhà hàng C	17g00	A502	2101	Phạm Khải	Ân	22/06/2004	4.4	AV1
CCQ2227D	QT nhà hàng D	17g00	A502	2102	Trần Minh	Nhân	20/02/2004	5.8	AV1
CCQ2227D	QT nhà hàng D	17g00	A502	2103	Trần Nguyễn Anh	Thư	05/08/2004	7.6	AV1
CCQ2227D	QT nhà hàng D	17g00	A502	2104	Võ Bảo	Toàn	25/07/2004	7.2	AV1
CCQ2227D	QT nhà hàng D	17g00	A502	2105	Lê Tường	Vy	21/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2106	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	26/08/2003	5.2	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2107	Võ Thành	Đại	24/05/2004	7.8	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2108	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hân	21/10/2004	2.4	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2109	Nguyễn Minh	Kha	19/11/2003	V	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2110	Trịnh Minh	Khang	19/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2111	Nguyễn Thị Yến	Nhi	02/04/2004	6.6	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2112	Phạm Ngọc	Phát	06/07/2004	2.6	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2113	Lưu Ngọc	Quý	31/12/2002	V	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2114	Châu Thị Mỹ	Quyên	14/06/2004	5.4	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2115	Đặng Phú	Thịnh	01/10/2004	7	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2116	Đinh Thị Thu	Trang	04/06/2002	3.8	AV cơ bản
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2117	Hồ Lương Huyền	Trân	22/08/2004	5.8	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2118	Lê Ngọc Quế	Trân	06/07/2004	4	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2119	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	30/09/2004	5	AV1
CCQ2227E	QT nhà hàng E	17g00	A502	2120	Bùi Thị Thùy	Vân	12/07/2002	3	AV cơ bản
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2201	Từ Thị Bích	Ngọc	10/12/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2202	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	25/03/2004	4	AV1
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2203	Phạm Ngọc Mỹ	Nhung	03/10/2004	7.6	AV1
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2204	Phan Huỳnh	Như	15/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2205	Hoàng Tuyết	Thanh	14/02/2004	7.2	AV1

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên		Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2206	Đới Thị	Thảo	16/11/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210A	Kế toán A	17g00	A503	2207	Lê Thị	Thùy	14/10/2002	5	AV1
CCQ2210B	Kế toán B	17g00	A503	2208	Lê Thị Ngọc	Cúc	15/10/2004	5.4	AV1
CCQ2210B	Kế toán B	17g00	A503	2209	Trần Nguyễn Ngọc	Huyền	14/11/2004	4	AV1
CCQ2210C	Kế toán C	17g00	A503	2210	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	07/12/2004	5.6	AV1
CCQ2210C	Kế toán C	17g00	A503	2211	Nguyễn Thị	Thảo	09/03/2004	4	AV1
CCQ2210D	Kế toán D	17g00	A503	2212	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	01/05/2004	6.4	AV1
CCQ2210E	Kế toán E	17g00	A503	2213	Lương Thị Thủy	Quỳnh	21/08/2004	6.8	AV1
CCQ2210F	Kế toán F	17g00	A503	2214	Hồ Thiên	Phúc	06/04/2004	8.4	AV1
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2215	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	22/07/2004	6.6	AV1
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2216	Chu Thị Thủy	Linh	25/08/2004	6.4	AV1
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2217	Phạm Thị Hà	Na	10/09/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2218	Lê Thị Bích	Ngà	05/12/2004	3	AV cơ bản
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2219	Đỗ Thị Hồng	Thắm	11/03/2004	8.2	AV1
CCQ2210G	Kế toán G	17g00	A503	2220	Lê Thị Thủy	Trang	12/07/2004	7.6	AV1
CCQ2210H	Kế toán H	17g00	A503	2221	Văn Thị Lan	Anh	05/05/2004	7.2	AV1
CCQ2210H	Kế toán H	17g00	A503	2222	Trần Lê Gia	Bảo	07/09/2003	5.8	AV1
CCQ2210H	Kế toán H	17g00	A503	2223	Hồ Thị Ngọc	Tiên	31/12/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2224	Hồ Thị Chiêu	Anh	21/02/2004	5.2	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2225	Trương Thị Mỹ	Duyên	04/09/2004	2.6	AV cơ bản
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2226	Nguyễn Ngọc Thùy	Duyên	25/07/2004	7	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2227	Nguyễn Thị Diệu	Hiên	16/10/2004	4.6	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2228	Phan Nguyễn Thùy	Hương	22/04/2003	8	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2229	Nguyễn Lê Hương	Mai	04/10/2004	6.4	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2230	Trương Thị Ngọc	Mỹ	03/10/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2231	Ông Thị Thanh	Nhã	25/01/2004	5.2	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2232	Nguyễn Thị Kim	Phượng	29/08/2004	7.6	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2233	Trần Ngọc	Sơn	13/03/2004	7	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2234	Nguyễn Thị Kim	Thảo	27/06/2004	3.8	AV cơ bản
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2235	Võ Thị	Thảo	30/12/2004	5	AV1
CCQ2210J	Kế toán J	17g00	A503	2236	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	31/01/2004	9.2	AV1
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2301	Huỳnh Thị Mỹ	Chi	09/09/2004	6.6	AV1
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2302	Nguyễn Thị Thùy	Diễm	12/10/2004	V	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học	
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2303	Lê Thị Minh	Huyền	30/05/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2304	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	31/01/2004	6.4	AV1
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2305	Lê Thanh	Thi	07/07/2004	2.8	AV cơ bản
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2306	Nguyễn Thị	Thoa	14/02/2004	4.6	AV1
CCQ2210I	Kế toán I	17g00	A505	2307	Đông Nguyễn Ngọc	Trân	26/10/2004	7.6	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2308	Nguyễn Hải Thùy	An	06/05/2004	4.6	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2309	Nguyễn Mỹ	Chi	16/03/2004	5.8	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2310	Nguyễn Thị Thúy	Chi	22/07/2004	2.8	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2311	Cao Trần Hạnh	Đan	23/10/2004	4.8	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2312	Lê Thị Cẩm	Ly	06/04/2004	V	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2313	Nguyễn Hoàng Ngọc	Mai	10/03/2004	4.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2314	Trần Thị Trúc	Ngân	18/03/2004	6	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2315	Hoàng Thị	Ngọc	01/10/2004	5	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2316	Trần Thanh	Nhàn	29/10/2004	7.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2317	Phan Thị Nữ	Nhi	02/12/2002	5.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2318	Phan Thị Yên	Nhi	25/01/2004	2	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2319	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	27/05/2004	5.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2320	Bùi Thị Thanh	Như	02/10/2004	5.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2321	Trần Thị	Nơ	04/06/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2322	Nguyễn Trần Hoài	Phương	05/08/2004	5.4	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2323	Thị	Phương	05/02/2004	4.8	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2324	Hà Thị Thanh	Thảo	06/11/2004	6.6	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2325	Lê Thị	Thảo	13/07/2004	6.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2326	Đặng Thị Thu	Thảo	03/10/2004	4.8	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2327	Nguyễn Võ Thành	Thái	21/12/2004	4.8	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2328	Tông Phương	Thùy	18/07/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2329	Tô Ngọc Anh	Thy	10/10/2003	5	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2330	Nguyễn Thị Thu	Tiên	26/11/2003	8.2	AV1
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2331	Đặng Thị Hương	Trà	23/04/2004	2.2	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2332	Lê Minh	Tú	14/08/1994	V	AV cơ bản
CCQ2210K	Kế toán K	17g00	A505	2333	Bùi Thị Xuân	Yên	30/06/2002	5	AV1
CCQ2221A	Thực phẩm A	17g00	A506	2401	Trần Thị Kim	Châu	09/10/2003	8.6	AV1
CCQ2221A	Thực phẩm A	17g00	A506	2402	Huỳnh Ngọc Linh	Đan	29/09/2004	3.2	AV cơ bản

Mã lớp	Tên lớp	Giờ	Phòng	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm	Kết quả học
CCQ2221A	Thực phẩm A	17g00	A506	2403	Lê Quỳnh Giao	18/02/2004	8.6	AV1
CCQ2221A	Thực phẩm A	17g00	A506	2404	Nguyễn Minh Khang	28/09/2004	4.8	AV1
CCQ2221A	Thực phẩm A	17g00	A506	2405	Trương Xuân Tiến	18/03/1999	3.6	AV cơ bản
CCQ2221B	Thực phẩm B	17g00	A506	2406	Trần Thị Ngọc Huyền	20/08/2004	5.8	AV1
CCQ2221B	Thực phẩm B	17g00	A506	2407	Đỗ Thị Bích Nguyệt	26/04/2004	4	AV1
CCQ2221B	Thực phẩm B	17g00	A506	2408	Lê Nguyễn Hoài Phương	23/06/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2221B	Thực phẩm B	17g00	A506	2409	Trần Thị Tuyết Trinh	28/07/2004	6.2	AV1
CCQ2221B	Thực phẩm B	17g00	A506	2410	Nguyễn Cẩm Tú	25/12/2004	3.4	AV cơ bản
CCQ2221C	Thực phẩm C	17g00	A506	2411	Nguyễn Gia Hy	16/07/2004	4.4	AV1
CCQ2221C	Thực phẩm C	17g00	A506	2412	Phan Ái Luân	01/09/2004	4	AV1
CCQ2221C	Thực phẩm C	17g00	A506	2413	Võ Thành Nam	11/01/2004	V	AV cơ bản
CCQ2221C	Thực phẩm C	17g00	A506	2414	Nguyễn Xuân Nghi	04/02/2004	3.6	AV cơ bản
CCQ2221D	Thực phẩm D	17g00	A506	2415	Trần Thị Linh Chi	28/01/2004	3.2	AV cơ bản
CCQ2221D	Thực phẩm D	17g00	A506	2416	Hoàng Thị Loan	16/03/2004	6.4	AV1
CCQ2221D	Thực phẩm D	17g00	A506	2417	Trần Thị Huyền Trang	24/09/2003	3.2	AV cơ bản
CCQ2221D	Thực phẩm D	17g00	A506	2418	Nguyễn Ngọc Thiên Trang	04/10/2004	4.2	AV1
CCQ2221D	Thực phẩm D	17g00	A506	2419	Quách Hoàng Phương Trinh	06/04/2003	4.2	AV1